TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 276/2023/QĐST- HNGĐ	*Hạ Long, ngày 25 tháng 12 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, Điều 149 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 270/2023/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con chung" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trần Thu H, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: số 08, tổ 1, khu 5, phường B, thành phố H L, tỉnh Q;

- Anh Trương Lê Tuấn L; Sinh năm: 1993.

Nơi thường trú: tổ 6, khu 2A, phường H1, thành phố H L, tỉnh Q. Nơi ở hiện nay: số nhà 25, ngõ 9, đường Nguyễn Văn C, phường H1, thành phố H L, tỉnh Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L, thể hiện trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, lập ngày 15/12/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L có 01 con chung là Trương Ngọc Bảo Q1, sinh ngày 18/11/2019.

Các bên thỏa thuận: giao con chung Trương Ngọc Bảo Q1 cho chị Trần Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) một tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

- **Về tài sản chung**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: không có.

- **Về lệ phí Tòa án**: chị Trần Thu H là người nộp lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L có 01 con chung là Trương Ngọc Bảo Q1, sinh ngày 18/11/2019.

Các bên thỏa thuận: giao con chung Trương Ngọc Bảo Q1 cho chị Trần Thu H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) một tháng, thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh L có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Chị H cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- **Về tài sản chung**: chị Trần Thu H và anh Trương Lê Tuấn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về các vấn đề khác**: không có.

2. **Về lệ phí Tòa án**: chị Trần Thu H tự nguyện nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0000227 ngày 21/11/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP Hạ Long;
- UBND phường H1, tp Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Hồng Ninh